

BỘ Y TẾ
VIỆN KIỂM NGHIỆM THUỐC
TRUNG ƯƠNG

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

Số: 96/VKNTTW-HCQT
V/v mời báo giá sản phẩm từ sữa để bồi
dưỡng độc hại bằng hiện vật năm 2025

Hà Nội, ngày 29 tháng 10 năm 2024.

Kính gửi: Quý công ty

Viện Kiểm nghiệm thuốc Trung ương có nhu cầu lựa chọn đơn vị cung cấp các sản phẩm từ sữa để thực hiện chế độ bồi dưỡng độc hại bằng hiện vật cho viên chức và người lao động bằng nguồn ngân sách nhà nước và nguồn kinh phí khác của Viện:

- Tổng giá trị cung cấp dự kiến: (70.000.000đồng – 75.000.000đồng)/tháng;
- Địa điểm cung cấp: hàng hóa được vận chuyển đến 2 cơ sở của Viện theo địa chỉ:
 - + Cơ sở 1: 48 Hai Bà Trưng, phường Tràng Tiền, quận Hoàn Kiếm, Hà Nội; với khối lượng hàng hóa tương ứng khoảng 70% tổng giá trị cung cấp;
 - + Cơ sở 2: Ngõ 157, đường Tựu Liệt, xã Tam Hiệp, huyện Thanh Trì, Hà Nội; với khối lượng hàng hóa tương ứng khoảng 30% tổng giá trị cung cấp.
- Thời gian giao hàng: Định kỳ từ ngày 15 đến 20 hàng tháng (12 lần/năm).
- Danh mục sản phẩm gồm:

STT	Tên sản phẩm	Đơn vị tính	Số lượng báo giá
1	Sữa tươi tiệt trùng loại 110ml (ít đường, socola, dâu)	Hộp 110ml	01
2	Sữa tươi tiệt trùng loại 180ml (có đường, ít đường, không đường, socola)	Hộp 180ml	01
3	Sữa tươi tiệt trùng loại 1 lít (có đường, ít đường, không đường)	Hộp 1 lít	01
4	Sữa tươi nguyên chất tiệt trùng Organic	Hộp 180ml	01
5	Sữa tươi nguyên chất tiệt trùng Organic	Hộp 1 lít	01
6	Sữa chua ăn (có đường, ít đường)	Hộp 100g	01
7	Sữa chua ăn nha đam	Hộp 100g	01
8	Sữa chua uống men sống (có đường, ít đường, việt quất)	Chai 65ml	01
9	Sữa chua uống men sống (có đường, ít đường, việt quất)	Chai 130ml	01
10	Sữa chua uống tiệt trùng (vị cam, dâu)	Chai 80ml	01
11	Sữa đậu nành	Hộp 200ml	01
12	Sữa hạt (Sữa đậu nành hạt óc chó, Sữa đậu nành hạnh nhân, Sữa đậu nành đậu đỏ)	Hộp 180ml	01
13	Sữa đặc	Tuýp 165g	01

Ghi chú: Yêu cầu chất lượng sản phẩm chi tiết tại Phụ lục 1 đính kèm.

Để có căn cứ xây dựng danh mục, giá dự toán của các sản phẩm, Viện Kiểm nghiệm thuốc Trung ương kính mời các đơn vị có đủ năng lực và kinh nghiệm gửi báo giá cho Viện, yêu cầu cụ thể về báo giá như sau:

- Giá hàng hóa thống nhất là tiền Đồng Việt Nam (VNĐ); giá chào bao gồm toàn bộ tiền hàng, chi phí vận chuyển đến địa chỉ của Viện (2 cơ sở), thuế VAT và các chi phí liên quan khác (nếu có);

- Báo giá (theo mẫu) gửi kèm văn bản này. Báo giá phải có chữ ký, đóng dấu của người có thẩm quyền theo quy định và có hiệu lực tối thiểu 90 ngày;

- Báo giá được gửi về Phòng Hành chính Quản trị - Viện Kiểm nghiệm thuốc Trung ương (Địa chỉ: Số 48 Hai Bà Trưng, phường Tràng Tiền, quận Hoàn Kiếm, Hà Nội) trước ngày 09/11/2024.


Đơn vị cần tìm hiểu thêm thông tin, xin vui lòng liên hệ với Phòng Hành chính Quản trị, Viện Kiểm nghiệm thuốc Trung ương theo số điện thoại: 024.38255341.

Trân trọng cảm ơn./.

Nơi nhận:

- Như trên;
- Lưu: VT, HCQT.

KT. VIỆN TRƯỞNG
PHÓ VIỆN TRƯỞNG



VIỆN
KIỂM NGHIỆM
THUỐC
TRUNG ƯƠNG

Nguyễn Đăng Lâm

Phụ lục 1: YÊU CẦU CHẤT LƯỢNG SẢN PHẨM
(Kèm theo công văn số 926/VKNTTW-HCQT ngày 29/10/2024)

I. QUY ĐỊNH CHUNG

- Nhà sản xuất sản phẩm đạt yêu cầu về an toàn thực phẩm theo (phù hợp cho sản phẩm tương ứng):
 - + QCVN 8-1:2011/BYT: Quy chuẩn kỹ thuật quốc gia đối với giới hạn ô nhiễm độc tố vi nấm trong thực phẩm;
 - + QCVN 8-2:2011/BYT: Quy chuẩn kỹ thuật quốc gia đối với giới hạn ô nhiễm kim loại nặng trong thực phẩm;
 - + QCVN 8-3:2012/BYT: Quy chuẩn kỹ thuật quốc gia đối với ô nhiễm vi sinh vật trong thực phẩm;
 - + QCVN 5-1:2010/BYT: Quy chuẩn kỹ thuật quốc gia đối với các sản phẩm sữa dạng lỏng;
 - + QCVN 5-5:2010/BYT: Quy chuẩn kỹ thuật quốc gia đối với các sản phẩm sữa lên men;
 - + QCVN 6-2:2010/BYT: Quy chuẩn kỹ thuật quốc gia đối với các sản phẩm đồ uống không cồn.
 - + Thông tư số 24/2013/TT-BYT ngày 14/8/2013 của Bộ Y tế ban hành “Quy định mức giới hạn tối đa dư lượng thuốc thú y trong thực phẩm”;
 - + Thông tư số 50/2016/TT-BYT ngày 30/12/2016 Quy định giới hạn tối đa dư lượng thuốc bảo vệ thực vật trong thực phẩm;
 - + Quyết định số 38/2008/QĐ-BYT ngày 11/12/2008 về việc ban hành “Quy định mức giới hạn tối đa của melamine nhiễm chéo trong thực phẩm”.
- Sản phẩm đạt Tiêu chuẩn nhà sản xuất đã công bố.
- Sai số thể tích/khối lượng đóng gói: Phù hợp quy định tại Thông tư số 21/2014/TT-BKHCN ngày 25/7/2014 của Bộ Khoa học và Công nghệ quy định về đo lường đối với lượng của hàng đóng gói sẵn.
- Tiêu chuẩn bao bì đóng gói tiếp xúc trực tiếp: đảm bảo yêu cầu theo QCVN 12-1:2011/BYT về an toàn vệ sinh đối với bao bì, dụng cụ bằng nhựa tổng hợp tiếp xúc trực tiếp với thực phẩm.

II. QUY ĐỊNH CỤ THỂ

STT	TÊN HÀNG HÓA	YÊU CẦU CHẤT LƯỢNG
1	Sữa tươi tiệt trùng loại 110ml (ít đường, socola, hương dâu)	<p>1. Thành phần:</p> <p>1.1. <i>Ít đường:</i> Sữa tươi: 97,1%; đường 2,7%; Chất ổn định (471,460(i), 407,466); Vitamin (A,D3), khoáng chất (natri selenit).</p> <p>1.2. <i>Socola:</i> Sữa tươi (≥90%), đường, bột cacao (≥0,6%), chất ổn định (471, 460(i), 407, 466), hương liệu tổng hợp dùng cho thực phẩm, vitamin (natri ascorbat, A, D3), khoáng chất (natri selenit).</p> <p>1.3. <i>Hương dâu:</i> Sữa tươi (93,9%), đường, chất ổn định (471, 460(i), 407, 466), hương dâu tổng hợp dùng cho thực phẩm, vitamin (natri ascorbat, A, D3), màu tự nhiên (120), khoáng chất(natri selenit).</p> <p>2. Quy cách đóng gói, bao bì:</p> <ul style="list-style-type: none"> - Đóng gói với thể tích thực: hộp 110ml. - Sản phẩm được chứa trong bao bì hộp giấy, bên trong là lớp nhựa PE chuyên dùng, ghép kín <p>3. Hạn sử dụng: ≥ 06 tháng, kể từ ngày sản xuất.</p>
2	Sữa tươi tiệt trùng loại 180ml (có đường, ít đường, không đường, socola)	<p>1. Thành phần:</p> <p>1.1. <i>Có đường:</i> Sữa tươi: 96%; đường 3,8%; Chất ổn định (471,460(i), 407,466); Vitamin (A, D3), khoáng chất (natri selenit).</p> <p>1.2. <i>Ít đường:</i> Sữa tươi: 97,1%; đường 2,7%; Chất ổn định (471,460(i), 407,466); Vitamin (A,D3), khoáng chất (natri selenit).</p>

STT	TÊN HÀNG HÓA	YÊU CẦU CHẤT LƯỢNG
		<p>1.3. <i>Không đường</i>: Sữa tươi: 99,7%; Chất ổn định (471,460(i), 407,466); Vi tamin (A,D3), khoáng chất (natri selenit).</p> <p>1.4. <i>Socola</i>: Sữa tươi ($\geq 90\%$), đường, bột cacao ($\geq 0,6\%$), chất ổn định (471, 460(i), 407, 466), hương liệu tổng hợp dùng cho thực phẩm, vitamin (natri ascorbat, A, D3), khoáng chất (natri selenit).</p> <p>2. Quy cách đóng gói, bao bì:</p> <ul style="list-style-type: none"> - Đóng gói với thể tích thực: hộp 180ml. - Sản phẩm được chứa trong bao bì hộp giấy, bên trong là lớp nhựa PE chuyên dùng, ghép kín <p>3. Hạn sử dụng: ≥ 06 tháng, kể từ ngày sản xuất.</p>
3	Sữa tươi tiệt trùng loại 1 lít (ít đường, không đường)	<p>1. Thành phần:</p> <p>1.1. <i>Ít đường</i>: Sữa tươi: 97,1%; đường 2,7%; Chất ổn định (471,460(i), 407,466); Vitamin (A,D3), khoáng chất (natri selenit).</p> <p>1.2. <i>Không đường</i>: Sữa tươi: 99,7%; Chất ổn định (471,460(i), 407,466); Vi tamin (A,D3), khoáng chất (natri selenit).</p> <p>2. Quy cách đóng gói, bao bì:</p> <ul style="list-style-type: none"> - Đóng gói với thể tích thực: hộp 1 lít. - Sản phẩm được chứa trong bao bì hộp giấy, bên trong là lớp nhựa PE chuyên dùng, ghép kín. <p>3. Hạn sử dụng: ≥ 06 tháng, kể từ ngày sản xuất.</p>
4	Sữa tươi nguyên chất tiệt trùng Organic	<p>1. Thành phần: Sữa tươi hữu cơ (100%).</p> <p>2. Quy cách đóng gói, bao bì:</p> <ul style="list-style-type: none"> - Đóng gói với thể tích thực: hộp 180ml và hộp 1 lít. - Sản phẩm được chứa trong bao bì hộp giấy, bên trong là lớp nhựa PE chuyên dùng, ghép kín. <p>3. Hạn sử dụng: ≥ 06 tháng kể từ ngày sản xuất.</p>
5	Sữa chua ăn (có đường, ít đường)	<p>1. Thành phần:</p> <p>1.1. <i>Có đường</i>: Sữa tươi chuẩn hóa ($\geq 87\%$), đường ($\geq 9\%$), gelatin thực phẩm, dầu thực vật, chất nhũ hóa (471), men <i>Streptococcus thermophilus</i> và <i>Lactobacillus bulgaricus</i>.</p> <p>1.2. <i>Ít đường</i>: Sữa tươi chuẩn hóa ($\geq 90\%$), đường ($\geq 7\%$), gelatin thực phẩm, dầu thực vật, chất nhũ hóa (471), men <i>Streptococcus thermophilus</i> và <i>Lactobacillus bulgaricus</i>.</p> <p>2. Quy cách đóng gói, bao bì:</p> <ul style="list-style-type: none"> - Đóng gói một vỉ với khối lượng tịnh: 400g (4 hộp x 100g). - Chất liệu bao bì: Sản phẩm được chứa trong bao bì hộp nhựa HIPS chuyên dùng cho thực phẩm. <p>3. Hạn sử dụng: ≥ 45 ngày, kể từ ngày sản xuất.</p>
6	Sữa chua nha đam	<p>1. Thành phần: Sữa ($\geq 78\%$) (nước, sữa bột, chất béo sữa, whey bột, sữa tươi), đường, nha đam ($\geq 10\%$), gelatin thực phẩm, chất ổn định (1422, 471), hương liệu tổng hợp dùng cho thực phẩm, men <i>Streptococcus thermophilus</i> và <i>Lactobacillus bulgaricus</i>, vitamin D3.</p> <p>2. Quy cách đóng gói, bao bì:</p> <ul style="list-style-type: none"> - Đóng gói một vỉ với khối lượng tịnh: 400g (4 hộp x 100g). - Chất liệu bao bì: Sản phẩm được chứa trong bao bì chai nhựa HIPS/HDPE chuyên dùng cho thực phẩm. <p>3. Hạn sử dụng: ≥ 45 ngày, kể từ ngày sản xuất.</p>
7	Sữa chua uống men sống (có	<p>1. Thành phần:</p>

STT	TÊN HÀNG HÓA	YÊU CẦU CHẤT LƯỢNG
	đường, ít đường, việt quất	<p>1.1. <i>Có đường</i>: Nước, đường, sữa bột ($\geq 3,0\%$), xirô fructoza, xirô glucoza, chất ổn định (405, 466), hương sữa chua tổng hợp dùng cho thực phẩm, <i>Lactobacillus paracasei</i> (L.CASEI 431TM), vitamin D3.</p> <p>1.2. <i>Ít đường</i>: Nước, đường, sữa bột ($\geq 3,0\%$), xirô fructoza, xirô glucoza, chất ổn định (405, 466), hương sữa chua tổng hợp dùng cho thực phẩm, <i>Lactobacillus paracasei</i> (L.CASEI 431TM), vitamin D3</p> <p>1.3. <i>Việt quất</i>: Nước, đường, sữa bột ($\geq 3,0\%$), xirô fructoza, xirô glucoza, chất ổn định (405, 466), chiết xuất cà rốt tím, hương liệu (hương việt quất) tự nhiên và gông tự nhiên p dùng cho thực phẩm, <i>Lactobacillus paracasei</i> (L.CASEI 431TM), vitamin D3</p> <p>2. Quy cách đóng gói, bao bì:</p> <ul style="list-style-type: none"> - Đóng gói với các thể tích thực: chai 65ml và chai 130ml. - Chất liệu bao bì: Sản phẩm được chứa trong bao bì chai nhựa HIPS/HDPE chuyên dùng cho thực phẩm. <p>4. Hạn sử dụng: ≥ 45 ngày, kể từ ngày sản xuất.</p>
8	Sữa chua uống tiệt trùng (vị cam, dâu)	<p>1. Thành phần:</p> <p>1.1. <i>Cam</i>: Sữa chua lên men tự nhiên ($\geq 44\%$), (nước, sữa bột, chất béo sữa, whey bột, sữa tươi, men <i>Streptococcus thermophilus</i> và <i>Lactobacillus bulgaricus</i>), nước, đường, chất xơ hòa tan, xirô glucoza, chất ổn định (440), hương cam tổng hợp dùng cho thực phẩm vitamin D3, A, B12, B6.</p> <p>1.2. <i>Dâu</i>: Sữa chua lên men tự nhiên ($\geq 44\%$), (nước, sữa bột, chất béo sữa, whey bột, sữa tươi, men <i>Streptococcus thermophilus</i> và <i>Lactobacillus bulgaricus</i>), nước, đường, chất xơ hòa tan, xirô glucoza, chất ổn định (440), hương dâu giống tự nhiên dùng cho thực phẩm vitamin (D3, A, B12, B6).</p> <p>2. Quy cách đóng gói, bao bì:</p> <ul style="list-style-type: none"> - Đóng gói với khối lượng tịnh: Chai 80ml. - Chất liệu bao bì: Sản phẩm được chứa trong bao bì chai nhựa HDPE/PET chuyên dùng, ghép kín. <p>3. Hạn sử dụng: ≥ 08 tháng, kể từ ngày sản xuất.</p>
9	Sữa đậu nành	<p>1. Thành phần: Dịch trích từ hạt đậu nành (71,5%), nước, đường, calci carbonat, chất nhũ hóa (460(i), 471, 466, 407), hương liệu tổng hợp dùng cho thực phẩm, chất điều chỉnh độ acid (500(ii)), muối ăn, vitamin (A, D3, B9, B12, B6).</p> <p>2. Quy cách đóng gói, bao bì:</p> <ul style="list-style-type: none"> - Đóng gói với thể tích thực: hộp 200ml - Sản phẩm được chứa trong bao bì hộp giấy, bên trong là lớp nhựa PE chuyên dùng, ghép kín. <p>4. Hạn sử dụng: ≥ 06 tháng, kể từ ngày sản xuất.</p>
10	Sữa hạt (Sữa đậu nành hạt óc chó, sữa đậu nành hạnh nhân, sữa đậu đỏ)	<p>1. Thành phần:</p> <p>1.1. <i>Sữa đậu nành óc chó</i>: Dịch trích từ hạt đậu nành (71,5%), nước, đường, calci carbonat, chất nhũ hóa (460(i), 471, 466, 407), hương liệu tổng hợp dùng cho thực phẩm, chất điều chỉnh độ acid (500(ii)), muối ăn, vitamin (A, D3, B9, B12, B6).</p> <p>1.2. <i>Sữa đậu nành hạnh nhân</i>: Dịch đậu nành nguyên hạt (49,5%), nước, đường, đậu phộng nghiền, hạnh nhân nghiền (5,1g/l), chất nhũ hóa (460(i), 471, 466), hương hạnh nhân tổng hợp dùng cho thực phẩm, vitamin (E, B3, A, D3) chất điều chỉnh độ acid (500(ii)).</p>

STT	TÊN HÀNG HÓA	YÊU CẦU CHẤT LƯỢNG
		<p>1.3 <i>Sữa đậu nành đậu đỏ</i>: Dịch đậu nành nguyên hạt (65,1%), nước, đường, chiết xuất đậu đỏ (16.6 g/l), chất nhũ hóa (460(i), 471, 466), bột sữa dừa, hương đậu đỏ tổng hợp dùng cho thực phẩm, vitamin (E, B3, A, D3, B12, B1) chất điều chỉnh độ acid (500(ii)).</p> <p>2. Quy cách đóng gói, bao bì:</p> <ul style="list-style-type: none"> - Đóng gói với thể tích thực: hộp 180ml - Sản phẩm được chứa trong bao bì hộp giấy, bên trong là lớp nhựa PE chuyên dùng, ghép kín. <p>4. Hạn sử dụng: \geq 06 tháng, kể từ ngày sản xuất.</p>
11	Sữa đặc	<p>1. Thành phần: Đường (\geq45%), sữa (\geq40%) (nước, sữa bột, chất béo sữa, whey bột, sữa tươi), dầu thực vật (\geq8%), chất nhũ hóa (322(i)), lactoza.</p> <p>2. Quy cách đóng gói, bao bì:</p> <ul style="list-style-type: none"> - Đóng gói với khối lượng tịnh: tuýp 165g. - Chất liệu bao bì: Tuýp nhựa chuyên dùng, ghép kín. <p>3. Hạn sử dụng: \geq 09 tháng, kể từ ngày sản xuất.</p>

TÊN ĐƠN VỊCỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**BÁO GIÁ**

Kính gửi: Viện Kiểm nghiệm thuốc Trung ương

Căn cứ nội dung mời báo giá sản phẩm từ sữa để bồi dưỡng độc hại bằng hiện vật năm 2025 của Viện Kiểm nghiệm thuốc Trung ương tại văn bản số 936/VKNTTW-HCQT ngày 29/10/2024; Công ty..... địa chỉ:, mã số thuế: báo giá cung cấp dịch vụ như sau:

1. Báo giá cung cấp sản phẩm:

TT	Tên sản phẩm	Đơn vị tính	Số lượng	Đơn giá (đồng)
1	Sữa tươi tiệt trùng loại 110ml (ít đường, socola, dâu)	Hộp 110ml	01	
2	Sữa tươi tiệt trùng loại 180ml (có đường, ít đường, không đường, socola)	Hộp 180ml	01	
3	Sữa tươi tiệt trùng loại 1 lít (có đường, ít đường, không đường)	Hộp 1 lít	01	
4	Sữa tươi nguyên chất tiệt trùng Organic	Hộp 180ml	01	
5	Sữa tươi nguyên chất tiệt trùng Organic	Hộp 1 lít	01	
6	Sữa chua ăn (có đường, ít đường)	Hộp 100g	01	
7	Sữa chua ăn nha đam	Hộp 100g	01	
8	Sữa chua uống men sống (có đường, ít đường, việt quất)	Chai 65ml	01	
9	Sữa chua uống men sống (có đường, ít đường, việt quất)	Chai 130ml	01	
10	Sữa chua uống tiệt trùng (vị cam, dâu)	Chai 80ml	01	
11	Sữa đậu nành	Hộp 200ml	01	
12	Sữa hạt (Sữa đậu nành hạt óc chó, Sữa đậu nành hạnh nhân, Sữa đậu nành đậu đỏ)	Hộp 180ml	01	
13	Sữa đặc	Tuýp 165g	01	

Giá chào hàng là giá bao gồm: tiền hàng hóa, thuế giá trị gia tăng (VAT), chi phí vận chuyển, bàn giao tại địa chỉ của Viện Kiểm nghiệm thuốc Trung ương và các chi phí liên quan khác (nếu có).

2. Hiệu lực của báo giá: Báo giá này có hiệu lực là 90 ngày kể từ ngày phát hành

3. Chúng tôi cam kết:

- Công ty chúng tôi cam kết cung cấp các sản phẩm đảm bảo đáp ứng theo đúng yêu cầu chất lượng sản phẩm quy định tại Phụ lục 1 kèm theo văn bản số 936/VKNTTW-HCQT ngày 29/10/2024 của Viện Kiểm nghiệm thuốc Trung ương;

- Không đang trong quá trình thực hiện thủ tục giải thể hoặc bị thu hồi Giấy chứng nhận đăng ký doanh nghiệp hoặc Giấy chứng nhận đăng ký hộ kinh doanh hoặc các tài liệu tương đương khác; không thuộc trường hợp mất khả năng thanh toán theo quy định của pháp luật về doanh nghiệp.
- Những thông tin kê khai trong báo giá là trung thực.

....., ngày tháng năm 2024
Đại diện hợp pháp của nhà cung cấp
(Ký tên, đóng dấu)